

Số: 55 /QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 11 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025
nguồn vốn ngân sách thành phố Biên Hòa.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách Nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, các doanh nghiệp Nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách Nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính, về hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Biên Hòa về kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách thành phố Biên Hòa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 8382/TTr-TCKH ngày 27/12/2024 về việc công khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách thành phố Biên Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách thành phố Biên Hòa.

Giao Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin chịu trách nhiệm công khai trên cổng thông tin điện tử theo quy định.

(có biểu mẫu kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch; Trưởng phòng Văn hóa – Thông tin; Giám đốc Ban Quản lý dự án Biên Hòa; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này và Kho bạc Nhà nước Đồng Nai phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Chánh, các Phó VP HĐND-UBND TP;
- TH: Khối KTN;
- Lưu VT.Nam

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phong An

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Biểu mẫu: 01/CKTC-DTXD

CÔNG KHAI VỀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
(Theo Quyết định số: 55./QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2025 của UBND TP Biên Hòa)



Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên dự án, công trình	Kế hoạch nhà nước giao	Phân bổ vốn đầu tư	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Tổng số			
	Trong đó: Vốn trong nước	588,867	588,867	
	Vốn ngoài nước	0	0	
I	Vốn thiết kế quy hoạch	0	0	
II	Vốn chuẩn bị đầu tư	1,700	1,700	
1	Xây dựng, cải tạo Trường mầm non Long Bình Tân	100	100	
2	Xây dựng, cải tạo Trường tiểu học Nguyễn Tri Phương	100	100	
3	Chỉnh trang hành lang suối Linh	10	10	
4	Đường vào trường THPT Nam Hà	10	10	
5	Xây dựng đường D10 tại phường Quang Vinh	10	10	
6	Xây dựng đường liên khu phố 3-4 phường Long Bình, thành phố Biên Hòa	20	20	
7	Nâng cấp, mở rộng cầu Ông Gia, đường Trần Quốc Toàn, phường An Bình, thành phố Biên Hòa	10	10	
8	Xây dựng cầu Bà Bớt, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa	10	10	
9	Cải tạo cảnh quan môi trường xung quanh Hồ điều hòa, P. Quang Vinh	10	10	
10	Xây dựng Trụ sở làm việc Công an phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa	100	100	
11	Hạ tầng Khu dân cư, thương mại và tái định cư 6,3ha phường Bửu Long	10	10	
12	Khu dân cư phục vụ tái định cư 2, phường Hiệp Hòa	10	10	
13	Xây dựng hạ tầng khu tái định cư phường Tân Biên (dự án 2)	10	10	
14	Hạ tầng khu tái định cư 7,4 ha phường Bửu Long	10	10	
15	Xây dựng hạ tầng khu tái định cư 2 phường Tân Hiệp	10	10	

STT	Tên dự án, công trình	Kế hoạch nhà nước giao	Phân bổ vốn đầu tư	Ghi chú
1	2	3	4	5
16	Hạ tầng khu tái định cư 2 phường Long Bình Tân	10	10	
17	Xây dựng hạ tầng khu dân cư và tái định cư phường Trảng Dài	10	10	
18	Xây dựng, cải tạo Trường tiểu học Phan Chu Trinh	100	100	
19	Trường tiểu học Trảng Dài 4	100	100	
20	Xây dựng, cải tạo Trường THCS Hoàng Diệu	100	100	
21	Xây dựng Trung tâm điều hành thông minh thành phố Biên Hòa	10	10	
22	Đầu tư lắp đặt hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông tại 19 phường, xã trên địa bàn thành phố Biên Hòa	40	40	
23	Xây dựng Văn phòng khu phố 2 phường Tân Phong	100	100	
24	Sửa chữa, cải tạo Trung tâm văn hóa, thể thao và học tập cộng đồng phường Long Bình Tân	50	50	
25	Sửa chữa, cải tạo Trung tâm văn hóa, thể thao và học tập cộng đồng phường Bình Đa	50	50	
26	Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước đường Tân Lập, khu phố 8, phường Tam Hiệp	100	100	
27	Cải tạo, nâng cấp đường hẻm 738 Phạm Văn Thuận, Khu phố 7 - 8, phường Tam Hiệp	100	100	
28	Cải tạo, sửa chữa tuyến đường và xây dựng hệ thống thoát nước của hẻm 1464, khu phố Long Khánh 1, phường Tam Phước	100	100	
29	Cải tạo, sửa chữa tuyến đường và xây dựng hệ thống thoát nước của đường hẻm 80, phường Tam Phước	50	50	
30	Đầu tư hệ thống thoát nước đường Phạm Văn Thuận (Từ hẻm chùa Long Quan Tự đến điểm tiếp giáp mương cuối chợ Tân Mai)	50	50	
31	Sửa chữa, nâng cấp mặt đường và đầu tư hệ thống thoát nước đường giao thông khu dân cư khu phố 7 và khu phố 7A, phường Long Bình	100	100	
32	Nâng cấp Tuyến đường nối từ đường Huỳnh Mãn Đạt tại phường Hóa An đến đoạn tiếp giáp đường Bùi Thị Xuân thuộc phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	100	100	
33	Sửa chữa Trụ sở UBND phường Tân Vạn	50	50	
34	Sửa chữa Trụ sở UBND phường An Bình	50	50	
III	Vốn thực hiện dự án	587,167	587,167	
	Dự án nhóm A	0	0	
	Dự án nhóm B	469,267	469,267	

STT	Tên dự án, công trình	Kế hoạch nhà nước giao	Phân bổ vốn đầu tư	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Công trình chuyển tiếp	147,987	147,987	
1	Xây dựng Trường THCS Tân Hạnh	8,600	8,600	
2	Xây dựng trường tiểu học Tân Hiệp, TP. Biên Hòa	15,001	15,001	
3	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường Thống Nhất và Tân Mai, thành phố Biên Hòa	82,286	82,286	
4	Xây dựng hoàn chỉnh Trường tiểu học Nguyễn Thái Học	100	100	
5	Xây dựng hệ thống thoát nước khu vực QL51 và Khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân	13,000	13,000	
6	Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Tri Phương (giai đoạn 1), thành phố Biên Hòa	500	500	
7	Xây dựng mới trụ sở Ban Chỉ huy quân sự thành phố Biên Hòa	23,000	23,000	
8	Xây dựng khu DCPV TĐC phường Tân Hạnh 4,2ha	5,500	5,500	
	Công trình khởi công mới	113,900	113,900	
1	Trường Tiểu học Long Bình 1, thành phố Biên Hòa	31,000	31,000	
2	Trường tiểu học Hóa An 2	17,800	17,800	
3	Trường THCS Ngô Nhơn Tịnh thành phố Biên Hòa	11,700	11,700	
4	Xây dựng Trường mầm non Tân Vạn	8,600	8,600	
5	Xây dựng đường nối từ đường Võ Thị Sáu sang đường Hưng Đạo Vương	17,000	17,000	
6	Gia cố bờ sông khu vực trụ T9 cầu Bửu Hòa	17,200	17,200	
7	Trường tiểu học Quang Vinh	10,600	10,600	
	Thực hiện công tác bồi thường GPMB	207,380	207,380	
1	Trường tiểu học Long Bình Tân 2	100	100	
2	Khu dân cư phục vụ tái định cư phường Tam Hiệp (6,2ha)	64,300	64,300	
3	Xây dựng khu dân cư phục vụ tái định cư phường Bình Đa (quy mô khoảng 3ha)	17,970	17,970	
4	Khu dân cư phục vụ tái định cư phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa	20,000	20,000	
5	Đường nối từ khu dân cư phục vụ tái định cư phường Tam Hiệp 9,4ha ra đường Trần Quốc Toản	10,000	10,000	
6	Xây dựng Trường tiểu học Phan Đăng Lưu, thành phố Biên Hòa	10	10	
7	Trụ sở bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thành phố Biên Hòa và Trụ sở Ban Tiếp công dân thành phố	25,000	25,000	

STT	Tên dự án, công trình	Kế hoạch nhà nước giao	Phân bổ vốn đầu tư	Ghi chú
1	2	3	4	5
8	Bảo tồn, tôn tạo khu lăng mộ Trịnh Hoài Đức	70,000	70,000	
	Dự án nhóm C	107,900	107,900	
	Công trình chuyển tiếp	34,950	34,950	
1	Xây dựng, cải tạo Trường tiểu học Lê Thị Vân	9,150	9,150	
2	Nâng cấp Trường THCS Trảng Dài	24,300	24,300	
3	Sửa chữa, cải tạo Trung tâm văn hóa, thể thao và học tập cộng đồng phường Tam Phước	1,500	1,500	
	Công trình khởi công mới	47,400	47,400	
1	Xây dựng, cải tạo Trường mầm non Tân Hòa	14,500	14,500	
2	Xây dựng, cải tạo Trường mầm non Tân Mai (CS1)	10,000	10,000	
3	Xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao và học tập cộng đồng phường Bửu Hòa	8,000	8,000	
4	Xây dựng Trụ sở Ban chỉ huy quân sự phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa	5,800	5,800	
5	Xây dựng mới Trụ sở làm việc Công an xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa	8,800	8,800	
6	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Nguyễn Văn Tỏ nối dài tại khu phố 1 phường An Hòa	300	300	
	Thực hiện công tác bồi thường GPMB	25,550	25,550	
1	Nâng cấp cải tạo nút giao thông đường Nguyễn Du với đường N4 phường Bửu Long	500	500	
2	Đường D23 theo quy hoạch (đường vào khu tập thể nhà máy dệt Thống Nhất)	5,000	5,000	
3	Đường theo quy hoạch D8 tại phường Quang Vinh	10,000	10,000	
4	Đường kết nối Huỳnh Văn Nghệ và đường ven sông Đồng Nai (đường Nguyễn Bình Khiêm nối dài)	10,000	10,000	
5	Xây dựng và mở rộng chợ Hóa An	50	50	
	Công trình trả nợ quyết toán	10,000	10,000	